CHƯƠNG II

SIÊU LIÊN KẾT - HÌNH ẢNH

I. SIÊU LIÊN KẾT

1. GIỚI THIỆU SIÊU LIÊN KẾT

Siêu liên kết cho phép người truy cập có thể duyệt từ trang web này đến trang web khác. Một liên kết gồm 3 phần:

- Nguồn: chứa nội dung hiển thị khi người dùng truy cập đến, có thể là một trang web khác, một đoạn film, một hình ảnh hoặc một hộp thoại để gữi mail...
- Nhãn: có thể là dòng văn bản hoặc hình ảnh để người dùng click vào khi muốn truy cập đến liên kết, nếu nhãn là văn bản thì thường được gạch dưới
- Đích đến (target): xác định vị trí để nguồn hiển thị.

2. CÁC LOẠI LIÊN KẾT

- Internal Hyperlink: (Liên kết trong) là các liên kết với các phần trong cùng một tài liệu hoặc liên kết các trang trong cùng một web site.
- External Hyperlink (Liên kết ngoài) là các liên kết với các trang trên web site khác.

3. TẠO SIÊU LIÊN KẾT

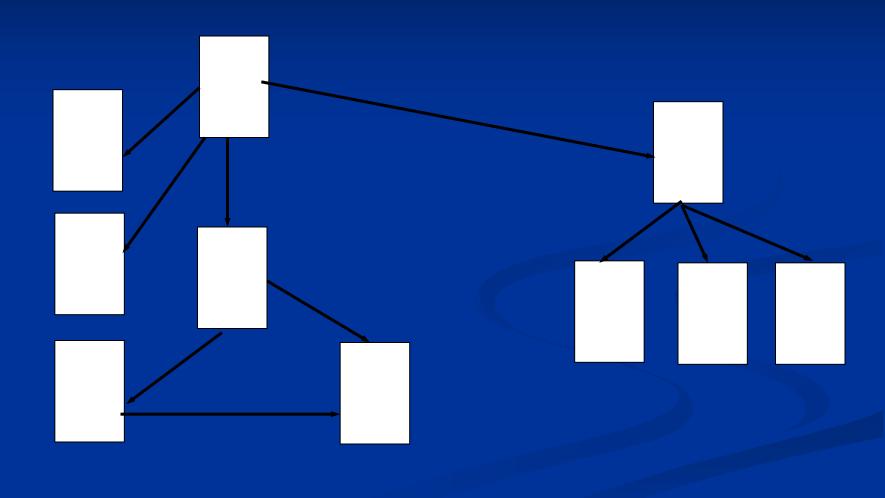
Cú pháp:

 Nhãn

URL: Địa chỉ của trang liên kết

Nhãn: Có thể là dòng text hoặc hình ảnh hoặc một button

Internal and External links



Dùng URL tương đối để liên kết đến các trang trong cùng một website

<u>Ví dụ</u>:

```
<HTML>
  <HEAD> <TITLE> Using links</TITLE></HEAD>
  <BODY>
  <A HREF = "Page1.htm">
    Open Page1
  </A>
  </BODY>
</HTML>
```

 Dùng URL tuyệt đối để liên kết đến các trang trong website khác

```
<u>Ví dụ:</u>
```

```
<html>
  <head><title>Link</title></head>
  <body>
  <A href="http://www.google.com">Trang Google</A>
  <br>
  <A href="http://www.yahoo.com">Trang Yahoo</A>
  </body>
</html>
```

4. LIÊN KẾT ĐẾN CÁC PHẦN TRONG CÙNG 1 TRANG

Nếu nội dung của trang quá dài thì nên tạo các Bookmark để khi xem, người dùng click vào bookmark để nhảy đến một phần cụ thể nào đó trên chính trang đó: gồm 2 bước

Tao BookMark:

 Tiêu đề Nội dung phần văn bản

Tạo liên kết đến Bookmark:

Nhãn của liên kết

Ví dụ

</HTML>

```
<HTML>
<HEAD><TITLE> Using htm links</TITLE> </HEAD>
<BODY><font size=6>
<A HREF = '#Internet'>Internet</A><BR>
<A HREF = '#HTML'>Introduction to HTML</A><BR>
<A name = 'Internet'><b>Internet</b></A><br
   Internet là một mạng của các mạng. Nghĩa là, các mạng máy tính được liên kết với
   các mạng khác, nối các nước và ngày nay là toàn cầu. Giao thức truyền thông là
   TCP/IP cung cấp liên kết với tất cả các máy tính trên thế giới<br>
<A name = 'HTML'><b>Introduction to HTML</b></A><BR>
   Ngôn ngữ đánh dấu siêu văn bản là ngôn ngữ chuẩn mà web sử dụng để tạo và
   nhận ra tài liệu. Mặc dù không phải là một tập con của ngôn ngữ nâng cấp tiêu
   chuẩn tổng quát (SGML), ngôn ngữ đánh dấu siêu văn bản cũng có liên quan với
   SGML. SGML là một phương pháp trình bày các ngôn ngữ định dạng tài liệu. HTML
   là ngôn ngữ đánh dấu được sử dụng để tạo tài liệu HTML. Các hướng dẫn chỉ rõ
   một trang web nên được hiển thị như thế nào trong trình duyệt
</font>
</BODY>
```

5. LIÊN KẾT VỚI BOOKMARK CỦA TRANG KHÁC

Cú pháp:

```
<A href="http://www.site.com/path/Page.htm#tên Bookmark">
Ví dụ: Trang main.htm
<HTML>
<HEAD><TITLE> Main document</TITLE></HEAD>
<BODY>
   <A HREF = "C:\Doc1.htm#Internet">Internet/A><br>
   <A HREF = "C:\Doc1.htm#HTML">Introduction to
   HTML</A><br>
```

</BODY>

</HTML>

6. LIÊN KẾT ĐẾN HỘP THƯ

```
Cú pháp:
```

```
<A href="mailto:địa chỉ Email">Nhãn</A>
```

Ví dụ:

```
<html>
```

```
<body>
```

E-mail

```
</body>
```

```
</html>
```

- Nên tạo chú thích cho liên kết giúp người đọc biết được trang cần tới.
- Nên dùng một màu thống nhất cho tất cả các liên kết.
- Khi link không chỉ tới trang html mà tới một tài liệu như Word, Excel, PDF... thì bạn nên tạo biểu tượng của nó bên cạnh link.
- Đừng tạo link tới trang đang xây dựng.

1. Các loại ảnh :

- Ánh .Gif (Graphics Interchange Format): được sử dụng phổ biến nhất trong các tài liệu HTML, dễ chuyển tải, ngay cả các kết nối sử dụng MODEM tốc độ chậm, hổ trợ 256 màu GIF. Các file GIF được định dạng không phụ thuộc phần nền
- Anh JPEG (Joint PhotoGraphic Expert Group) có phần mở rộng .JPG, là loại ảnh nén mất thông tin, nghĩa là ảnh sau khi bị nén không giống như ảnh gốc. Tuy nhiên, trong quá trình phát lại thì ảnh cũng rõ gần như ảnh gốc. JPEG hỗ trợ hơn 16 triệu màu và thường được sử dụng cho các ảnh có màu thực.
- Anh PNG (Portable Network Graphics) nén không mất dữ liệu

Chèn hình ảnhCú pháp:

URL: thường sử dụng địa chỉ tương đối

- Nếu hình chứa trong thư mục image và tập tin .htm chứa trong thư mục html thì địa chỉ của hình chèn có dạng Src="../image/hinh1.gif"
- Nếu hình và tập tin .html chứa trong cùng một thư mục thì địa chỉ hình chèn có dạng: Src="hinh1.gif"

```
Ví dụ:
<html>
   <head><title>Image</title></head>
   <body>
   <img src="../image/Blue%20hills.jpg" width="150"
    height="150" border=1>
   </body>
</html>
```

- 3. Các thuộc tính của ảnh:
 - a) Dàn văn bản quanh hình ảnh:
 - Nội dung văn bản quanh hình ảnh

Ví du :hình nằm bên trái văn bản

 Nội dung văn bản quanh hình ảnh

Ví du :hình nằm bên phải văn bản

b) Chặn văn bản bao quanh hình:

Canh lề khi dàn văn bản xung quanh một ảnh sẽ tác động đến tất cả các văn bản sau đó nếu không chèn vào một dòng kẽ đặc biệt. Thuộc tính CLEAR trong tag BR làm cho văn bản không bắt đầu nếu lề cụ thể không bị xóa đi (nghĩa là tại cạnh dưới của ảnh)

Cú pháp:

- <BR CLEAR=Right> : Ngăn chặn văn bản dàn bên lề phải của ảnh
- <BR CLEAR=Left> : Ngăn chặn văn bản dàn bên lề trái của ảnh
- <BR CLEAR=All> : Ngăn chặn văn bản dàn hai bên lề của ảnh

c) Thêm khoảng trống xung quanh ảnh

Nếu không muốn văn bản dàn xung quanh lề trái của ảnh thì ta có thể thêm khoảng trắng xung quanh ảnh

Cú pháp:

- HSPACE=n: Khoảng trắng được tính bằng pixel
 sẽ thêm vào cả bên phải và bên trái của ảnh
- VSPACE=m: Khoảng trắng được tính bằng pixel
 sẽ thêm vào cả bên trên và bên dưới của ảnh

- d) Canh lè cho ảnh: Có thể canh lè cho ảnh so với một dòng văn bản trong một đọan
- Cú pháp:
 - Văn bản muốn canh lề so với ảnh
 - Direction: gồm các giá trị: top, bottom, middle, texttop

- Dùng ảnh làm liên kết:
- Có thể dùng hình ảnh để tạo một liên kết đến một trang khác, hoặc nếu có một ảnh lớn, bạn có thể tạo ảnh nhỏ hơn hoặc một biểu tượng cho nó để nó có thể hiển thị nhanh chóng trên trang web, sau đó tạo liên kết để đưa người truy cập đến ảnh có kích thước thật
- Cú pháp:
-
- Nhãn
-

1. Bản đồ ảnh:

- Bản đồ ảnh là một ảnh trong trang web được chia ra làm nhiều vùng, mỗi vùng khi click vào sẽ liên kết đến một địa chỉ URL
- <u>Cách tạo:</u>Trước hết phải chèn vào trang một ảnh và đặt nhãn cho ảnh

```
<IMG UseMap="Label">
```

```
<Map Name="Label">
```

```
<Area Shape= "type" coords="x1,y1,x2,y2, ..."
href="URL">
```

```
</Map>
```

Trong đó:

Label: tên của bản đồ ảnh

Type: hình dạng của các vùng trên ảnh, gồm các loại:

Rect: Vùng hình chữ nhật

Circle: Vùng hình tròn

Poly: Vùng hình đa giác

Coords:toạ độ các đỉnhcủa hình

Rect: (x1, y1, x2, y2) là toạ độ 2 đỉnh chéo của vùng hình CN

Circle: (x, y, r) lần lượt là toạ độ tâm và bán kính của vùng hình tròn

Poly: (x1, y1, x2, y2, x3, y3, ...) là các đỉnh của vùng hình đa giác

I. SIÊU LIÊN KẾT

Ví dụ: <html>

```
<head>
<title>Image</title>
</head>
<body>
<img src="../image/Blue%20hills.jpg" width="150" height="150"
  border="0" usemap="#Map1">
<map name="Map1">
<area shape="rect" coords="73,3,149,66" href="B1.htm">
<area shape="poly" coords="152,81,71,75,62,109,97,123"
  href="B3.htm">
 <area shape="circle" coords="37,32,27" href="b2.htm">
</map>
</body>
</html>
```

I. SIÊU LIÊN KẾT

■ Hình nền:

- Trong hầu hết các trang web thường sử dụng nền màu, với mục đích là làm nổi bật nội dung trang đó. Tuy nhiên cũng có thể sử dụng hình ảnh để làm nền bằng thuộc tính BACKGROUND của thẻ BODY.
- <BODY BACKGROUND= "bgimage.gif">